



CÔNG TY CỔ PHẦN CẤP THOÁT NƯỚC PHÚ YÊN

Địa chỉ: Số 05 Hải Dương, xã Bình Ngọc, thành Phố Tuy Hòa, tỉnh Phú Yên

Điện thoại: (0257) 3 827 030 Fax: (0257) 3 828 388

Website: www.capthoatnuocpy.com.vn

BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông thường niên 2021 về Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên; các Quyết định của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên: Số 20/2021/QĐ-HĐQT ngày 28/12/2021 về việc Điều chỉnh Kế hoạch sản xuất kinh doanh 2021 và bổ sung danh mục đầu tư phát triển năm 2021; phê duyệt Kế hoạch sản xuất kinh doanh, kế hoạch đầu tư phát triển năm 2022; số 04/2022/QĐ-HĐQT ngày 21/01/2022 về việc Sửa đổi nội dung về nguồn vốn của Quyết định số 20/2021/QĐ-HĐQT ngày 28/12/2021. Được sự ủy nhiệm của Hội đồng quản trị, Tổng Giám đốc báo cáo về kết quả hoạt động năm 2021 của Công ty như sau:

I. Đặc điểm tình hình:

1. Thuận lợi:

- Hoạt động sản xuất và cung ứng nước sạch được duy trì ổn định, cơ bản đáp ứng nhu cầu dùng nước của khách hàng; chất lượng sản phẩm nước sạch đến người tiêu dùng luôn được kiểm soát theo Quy chuẩn của Bộ Y tế.

- Công ty đã từng bước hoàn thiện các quy trình quản lý, các quy chế, quy định đối với mọi hoạt động sản xuất của Công ty, tạo điều kiện thuận lợi cho các đơn vị trực thuộc, người lao động của Công ty phát huy được tinh thần chủ động, trách nhiệm, sáng tạo trong lao động. Đồng thời tạo giao diện thuận lợi cho khách hàng với chất lượng dịch vụ ngày càng cao.

- Hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư phát triển của Công ty theo đúng định hướng phát triển trung hạn 05 năm giai đoạn 2016-2020, chiến lược 10 năm giai đoạn 2016-2025, phù hợp với mục tiêu kế hoạch hàng năm đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua.

2. Khó khăn:

- Năm 2021, làn sóng dịch Covid-19 bùng phát mạnh với sự xuất hiện của nhiều biến chủng mới có tốc độ lây lan nhanh chóng, nguy hiểm tại nhiều địa phương trên cả nước trong đó có tỉnh Phú Yên, đã ảnh hưởng nặng nề tới tình hình kinh tế-xã hội của toàn tỉnh nói chung và của Công ty nói riêng. Công ty đã xuất hiện các trường hợp F0, một số lượng lớn F1 làm ảnh hưởng tới hoạt động của Công ty. Một số loại hình kinh doanh dịch vụ phải đóng cửa, các cơ sở sản xuất vật chất phải cắt giảm quy mô, thậm chí dừng hoạt động. Do đó, sản lượng nước thương phẩm của Công ty

không đạt chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Bên cạnh đó, Công ty đã phải chia sẻ khó khăn chống dịch với các cơ sở phòng chống dịch và hỗ trợ khách hàng về giá tiêu thụ nước sạch sinh hoạt với tổng số tiền gần 2 tỷ đồng.

- Nguồn nước thô tại một số nhà máy vào mùa khô hạn bị cạn kiệt do nhiễm mặn, hạn hán kéo dài và diễn ra trên diện rộng như NMN Tuy Hòa, NMN Sông Cầu, Sông Hinh, Sơn Hòa dẫn đến không đáp ứng đủ nhu cầu dùng nước của khách hàng.

- Tốc độ triển khai các dự án đầu tư không đạt so với dự kiến do vướng các thủ tục như thỏa thuận vị trí, hướng tuyến với địa phương hoặc thủ tục xin giấy phép xây dựng dẫn đến chỉ tiêu phát triển khách hàng mới không đạt kế hoạch.

- Khách hàng mới thuộc các dự án đầu tư phát triển mạng lưới đường ống dịch vụ có khối lượng nước sử dụng hàng tháng trung bình thấp ($0,2-0,3\text{ m}^3/\text{tháng}$). Đặc biệt vào mùa mưa, sản lượng nước sạch tiêu thụ của khách hàng giảm mạnh. Nhận thức của khách hàng khu vực nông thôn về nước sạch chưa cao, còn tình trạng sử dụng chủ yếu các nguồn nước khác (nước mưa, nước giếng khoan ...). Công tác tuyên truyền về tầm quan trọng của nước sạch đã được đẩy mạnh nhưng hiệu quả chưa cao.

- Một số dự án trọng điểm của Công ty triển khai còn chậm, gấp nhiều vướng mắc quá trình lập thủ tục đầu tư như liên quan đến việc thuê đất thực hiện dự án nên phải bổ sung vào quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất, liên quan đến việc chuyển đổi mục đích rừng sang mục đích khác nên chậm trong việc phê duyệt chủ trương đầu tư, phương án huy động vốn; Một số dự án phát triển mạng lưới đã có chủ trương đầu tư nhưng không thể triển khai được, do vướng mắc trong quá trình thỏa thuận vị trí, hướng tuyến với chính quyền địa phương.

II. Kết quả thực hiện kế hoạch năm 2021:

1. Hoạt động sản xuất kinh doanh:

1.1. Kết quả thực hiện:

- Các chỉ tiêu: Lợi nhuận và nộp ngân sách hoàn thành kế hoạch.
- Các chỉ tiêu sản xuất cơ bản như: Sản lượng nước tiêu thụ; tỷ lệ nước thất thoát, thất thu; tổng doanh thu và thu nhập không đạt so với kế hoạch đề ra.

- Kết quả cụ thể:

Số thứ tự	Chỉ tiêu	Đơn vị	Kế hoạch 2021 (điều chỉnh)	Thực hiện năm 2021	So với kế hoạch (%)
1	Sản lượng nước sản xuất	m^3	14.378.000	14.498.000	100,8%
2	Sản lượng nước tiêu thụ	m^3	11.430.000	11.372.000	99,5%
3	Tỷ lệ nước thất thoát, thất thu	%	20,5	20,7	Vượt 0,2%
4	Tổng doanh thu và thu nhập	Tr.đồng	116.700	116.015	99,4%
	Trong đó:				

CÁO
TỔNG

Số thứ tự	Đối tượng	Đơn vị	Kế hoạch 2021 (điều chỉnh)	Thực hiện năm 2021	So với kế hoạch (%)
	- Hoạt động sản xuất kinh doanh nước sạch	Tr.đồng	103.000	101.349	98,4%
	- Hoạt động kinh doanh khác	Tr.đồng	3.500	4.050	115,7%
	- Hoạt động tài chính	Tr.đồng	10.000	9.901	99,0%
	- Thu nhập khác	Tr.đồng	200	715	357,3%
5	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đồng	20.000	20.639	103,2%
6	Nộp ngân sách (miễn thuế TNDN)	Tr.đồng	11.000	11.372	103,4%
7	Tỷ lệ cỗ túc	%	4,0	4,5	112,5%

- Tỷ lệ trả cỗ túc năm 2021 bằng 4,5% là số dự kiến trình Đại hội đồng cổ đông thường niên 2022 quyết định.

- Sản lượng nước sản xuất lấy theo số liệu nộp thuế khai thác tài nguyên nước năm 2021.

1.2. Đánh giá một số chỉ tiêu chính:

* Sản lượng nước sản xuất:

Thực hiện 14.498.000 m³, bình quân 1.208.166 m³/tháng, đạt 100,8% so với kế hoạch năm, giảm 1,7% so với năm 2020.

* Sản lượng nước tiêu thụ:

Thực hiện 11.372.000 m³, bình quân 947.666 m³/tháng, đạt 99,5% so với kế hoạch năm, giảm 0,7% so với năm 2020.

* Tỉ lệ thất thoát, hao hụt nước sạch:

Tỉ lệ nước thất thoát, thất thu nước sạch 20,7%, vượt 0,2% so với kế hoạch, giảm 1,7% so với năm 2020. Tỷ lệ thất thoát tuy có giảm so với năm 2020 nhưng vẫn còn cao so với kế hoạch đề ra. Nguyên nhân: công tác kiểm soát thất thoát nước của các Chi nhánh còn hạn chế, chưa chủ động; công tác chỉnh trang đô thị, thi công cải tạo, nâng cấp, mở rộng các tuyến đường làm bể ống còn diễn ra nhiều nơi, công tác phối hợp di dời hệ thống cấp nước chưa tốt; một số Nhà máy hệ thống đường ống cũ, xuống cấp thường xuyên xảy ra sự cố gây thất thoát nước; trong năm Công ty thực hiện tiếp nhận các công trình cấp nước sạch nông thôn để quản lý, vận hành khai thác, hầu hết các công trình hệ thống cấp nước có tỉ lệ thất thoát nước cao do hệ thống đường ống cấp nước không đảm bảo kỹ thuật, Công ty phải cải tạo, sửa chữa lại đường ống cấp nước sau khi tiếp nhận.

* Doanh thu và thu nhập:

Tổng doanh thu và thu nhập năm 2021 là 116.015 triệu đồng, đạt 99,4% so với

kế hoạch năm, giảm 3,0% so với năm 2020, trong đó Doanh thu từ hoạt động kinh doanh nước sạch 101.349 triệu đồng, chiếm 87,4% tổng doanh thu; các doanh thu còn lại đều đạt, cao hơn kế hoạch và chiếm tỷ trọng nhỏ hơn; riêng hoạt động tài chính đạt 99% so với kế hoạch.

*** Lợi nhuận trước thuế:**

Lợi nhuận thực hiện năm 2021 là 20.639 triệu đồng, đạt 103,2% so với kế hoạch năm, giảm 11,1% so với năm 2020.

*** Nộp ngân sách:**

Tổng số nộp ngân sách 11.372 triệu đồng.

2. Về thực hiện công tác đầu tư xây dựng cơ bản:

Trong năm 2021, Công ty đã hoàn thành đưa vào sử dụng các dự án: Tuyến ống cấp nước phía Bắc thuộc dự án Nâng cấp, mở rộng nhà máy nước Sông Cầu từ 5.000 m³/ngày đêm lên 8.000 m³/ngày đêm; Phát triển tuyến ống cấp nước khu dân cư thôn Bình Thạnh, xã An Ninh Tây, huyện Tuy An; Di dời tuyến ống truyền tải nước sạch và tuyến ống cấp nước qua cầu Trần Hưng Đạo trên Quốc lộ 25; Đầu tư phát triển mạng tuyến ống dịch vụ cấp nước cho khu dân cư thôn Phú Lương, Phú Đa xã Hòa Tân Đông và Khu phố 2 phường Hòa Vinh thuộc huyện Đông Hòa; Phát triển tuyến ống cấp nước KDC thôn Phú Mỹ, thôn Bình Hòa, xã An Dân, huyện Tuy An; Cải tạo và phân vùng mạng lưới cấp nước nhà máy nước Hai Riêng, huyện Sông Hình; Thay thế tuyến ống chuyền tải nước sạch DN250 từ trạm bơm cấp II đến ngã ba Nguyễn Huệ và Nguyễn Trãi; Cải tạo, thay thế các tuyến ống cấp nước tại thôn Phú Tân 1, xã An Cư, huyện Tuy An; Đầu tư tuyến ống truyền tải cấp nước sạch cho buôn Dành xã Eabia và xã Eatrol, huyện Sông Hình; Mua mới xe ô tô bán tải phục vụ cho công tác quản lý điều hành sản xuất cho các Chi nhánh cấp nước trực thuộc Công ty. Cụ thể:

Vốn góp cổ đông, vốn đầu tư phát triển và vốn vay:

- Kế hoạch vốn đầu tư năm 2021: 336,065 tỷ đồng.
- Giá trị thực hiện năm 2021: 47,017 tỷ đồng, đạt 14% kế hoạch.

Trong đó:

- + Vốn góp cổ đông: 5,47/69,59 tỷ đồng, đạt 7,9% kế hoạch.
- + Vốn đầu tư phát triển: 41,547/266,475 tỷ đồng, đạt 15,6% kế hoạch.
- Giá trị giải ngân năm 2021: 37,796 tỷ đồng, đạt 11,2% kế hoạch.

Ngoài ra trong năm Công ty thực hiện các dự án cải tạo mạng lưới và sửa chữa trụ sở làm việc các Chi nhánh theo danh mục kế hoạch đã được phê duyệt với giá trị 2,807 tỷ đồng đạt 67,3% kế hoạch (Kế hoạch vốn năm 2021: 4,170 tỷ đồng).

III. Quản trị và điều hành doanh nghiệp:

- Duy trì các hoạt động của HĐQT và BKS theo đúng Điều lệ Công ty. Tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, chi trả cổ tức năm 2020 cho các cổ đông. Thực hiện công bố thông tin của công ty đại chúng theo quy định.

- Tổ chức đánh giá nội bộ hệ thống QLCL theo tiêu chuẩn ISO 9001:2015; ủy quyền các Phó Tổng Giám đốc Công ty thực hiện chỉ đạo, điều hành một số hoạt

5890
TY
ẤN
T. NƯỚ
C
EN
T.PH

động sản xuất, kinh doanh tại Công ty; bổ nhiệm 01 Phó Tổng Giám đốc Công ty; thành lập phòng Pháp chế.

- Trong năm Công ty đã sửa đổi, bổ sung các quy chế, quy định: Quy chế về hệ thống tổ chức và quản lý điều hành của Công ty; Quy chế lương; Quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc; Nội quy lao động theo các quy định mới của Bộ luật Lao động năm 2019 và các văn bản hướng dẫn thi hành; Quy định đánh giá mức độ hoàn thành công việc và xếp loại lao động; Quy định chi tiêu nội bộ (bổ sung một số khoản chi phí hỗ trợ cho người lao động).

- Thực hiện cải tạo nâng cấp các cơ sở sản xuất và văn phòng làm việc cho các Chi nhánh.

- Đảm bảo việc làm và ổn định thu nhập cho người lao động với mức lương bình quân khoảng 8.322.000 đồng/người/tháng; thực hiện đầy đủ các chế độ về BHXH, BHYT, BHTN, hỗ trợ về bảo hiểm thân thể và trang bị đồng phục, bảo hộ lao động.

IV. Công tác khác:

- Tổ chức Hội nghị người lao động Công ty năm 2021. Duy trì tổ chức sinh hoạt truyền thống cho các đoàn thể trực thuộc Công ty vào các dịp Lễ, Tết và các ngày kỷ niệm; tổ chức thăm và tặng quà gia đình của cán bộ, người lao động trong Công ty thuộc các đối tượng chính sách.

- Hưởng ứng thực hiện mô hình giúp đỡ xã nghèo Eatrol, huyện Sông Hình theo Kế hoạch số 68-KH/TU ngày 14/02/2014 của Ban Thường vụ tỉnh ủy; tích cực tham gia đóng góp ủng hộ các quỹ xã hội, từ thiện do các cấp phát động. Hưởng ứng và tham gia các hoạt động sinh hoạt của Hội Doanh nghiệp Tỉnh.

Trên đây là kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty cổ phần Cấp thoát nước Phú Yên, xin kính trình Đại hội đồng cổ đông./.

Nơi nhận:

- Nhu trên;
- Ban TGD;
- Lưu VT.

Phú Yên, ngày 20 tháng 5 năm 2022



PHÓ
TỔ
CHỨC
SẢN XUẤT
KINH DOANH
CẤP THOÁT NƯỚC
PHÚ YÊN